*Đơn vị trình: Phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp*

*Tờ trình số: …***/2018/VCBS.TVTCDN**

*Ngày trình:*

*Kính trình: Ban Giám Đốc*

*Nội dung trình: V/v*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Phê duyệt của Ban Giám đốc:**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Căn cứ trình:**

**-** Căn cứ nhu cầu chào bán riêng lẻ cổ phiếu của khách hàng{TEN\_KH}.

**Đề xuất:**

1. **Thông tin cơ bản về khách hàng**
   * Tên khách hàng: {TEN\_KH}
   * Địa chỉ: DIA\_CHI\_1\_KH}
   * Mã số thuế:
   * Tình trạng doanh nghiệp:
   * Vốn điều lệ:
   * Tổng tài sản (tại thời điểm …): ….. đồng
2. **Nhu cầu cụ thể của khách hàng**

Khách hàng đề nghị VCBS cung cấp dịch vụ Tư vấn chào bán riêng lẻ cổ phiếu.

1. **Nội dung dịch vụ sẽ cung cấp và cơ sở pháp lý triển khai**
2. ***Nội dung dịch vụ sẽ cung cấp (chi tiết theo Hợp đồng đính kèm):***

* Tư vấn xây dựng phương án chào bán riêng lẻ cổ phiếu;
* Hỗ trợ DN tổ chức Đại hội đồng cổ đông/ xin ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua phương án chào bán cổ phiếu;
* Xây dựng hồ sơ đăng ký chào bán riêng lẻ cổ phiếu, trình cơ quan có thẩm quyền và nhận các quyết định chấp thuận có liên quan;
* Đăng ký lưu ký và niêm yết/ đăng ký giao dịch cổ phiếu bổ sung.

1. ***Cơ sở pháp lý triển khai:***

* Luật doanh nghiệp năm 2014;
* Luật chứng khoán;
* Nghị định 58/2012/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
* Nghị định 60/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP;
* Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần …..

1. **Đánh giá tính khả thi (điều kiện cần và điều kiện đủ)**

Căn cứ vào các yếu tố:

* Phòng Tư vấn có nhiều kinh nghiệm trong việc tư vấn chào bán chứng khoán;
* …………..

=> Dựa trên các cơ sở trên, Phòng đánh giá việc triển khai dịch vụ tư vấn chào bán riêng lẻ cổ phiếu cho Công ty……. là phù hợp với quy định pháp luật.

1. **Mức phí dịch vụ dự kiến và chi phí bên thứ ba (nếu có)**

(có cơ sở đưa ra mức phí: dựa trên các mức phí đã làm hoặc có những thay đổi làm cho mức phí tăng/giảm tương ứng…)

* Phí dịch vụ được xác định là **…… VND** *(bằng chữ: ……… đồng).*

Các khoản phí dịch vụ trên theo đàm phán thống nhất với Khách hàng là chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT), các khoản phí, lệ phí chính thức phải nộp cho UBCKNN và các cơ quan nhà nước khác (nếu có).

* Cơ sở đưa ra mức phí:

Công ty cổ phần ……. là khách hàng mới/ lâu năm của VCBS. Mức phí tư vấn đưa ra dựa trên quy mô khối lượng công việc thực hiện đồng thời tham khảo mức phí của các hợp đồng chào bán ra công chúng đã làm.

1. **Nhân sự triển khai**

* Trưởng nhóm:
* Thành viên:

1. **Lộ trình triển khai**

Thời gian dự kiến:

1. **Đề xuất khác (nếu có)**

*Đính kèm dự thảo hợp đồng (nếu có)*

**Kính trình./.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**   * *Ban giám đốc;* * *Lưu TVTCDN.*   **CÁN BỘ TRÌNH** | **TRƯỞNG PHÒNG/ PHỤ TRÁCH PHÒNG**  **(Ký ghi rõ họ tên)** |